TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2026/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 11 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 57/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn A, sinh ngày 05/11/1986; CCCD số: 049.086.009.xxx do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 04/7/2022; địa chỉ: thôn A, xã B, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Chị Đinh Thị B, sinh ngày 16/3/1990; CCCD số: 049.190.018.xxx do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 27/12/2021; địa chỉ: thôn A, xã B, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 59, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn A và chị Đinh Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn A và chị Định Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Trần Long M, sinh ngày 18/11/2012 và Trần Yến V, sinh ngày 14/8/2017.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung là Trần Long M và Trần Yến V cho chị Đinh Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến khi đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu mỗi tháng số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho đến khi các cháu đủ

18 tuổi. Anh Trần Văn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), án phí về cấp dưỡng là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) anh Trần Văn A thống nhất chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sụ sơ thẩm mà anh Trần Văn A đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005857 ngày 03 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Anh Trần Văn A đã nộp đủ án phí.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực X - Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Đương sự;
- UBND xã A;
theo GCNKH số 20/2012;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Anh Liêm